

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HS-PT
Ngày 23 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Hải .

Các Thẩm phán:

Ông Vũ Dũng

Bà Nguyễn Thị Thu Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 19/2021/TLPT-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Trần Nam B do có kháng cáo của Công ty TNHH Vận tải Công nghệ M Yên Bái là bị đơn dân sự đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2021/HSST ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái.

1. *Bị cáo bị kháng cáo:* Trần Nam B, sinh ngày 03 tháng 3 năm 1980 tại huyện Y, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Tổ 9, Thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Duy Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị K (đã chết); có vợ là Triệu Thị Ng (đã ly hôn) và 02 con: Con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 15/01/2020, bị Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Yên Bái xử phạt 4.000.000 đồng và tước quyền sử dụng giấy phép lái xe 02 tháng về hành vi chạy quá tốc độ quy định 60/50 km/h (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 005598/QĐ-XPHC).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/8/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

2. *Bị đơn dân sự có kháng cáo:* Công ty TNHH Vận tải Công nghệ M Yên Bái (Sau đây viết tắt là Công ty M Yên Bái).

Địa chỉ: Số 554 đường Đinh Tiên Hoàng, tổ 5 phường Yên Thịnh, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- *Đại diện theo pháp luật:* Ông Hồ H – Chủ tịch Hội đồng thành viên.

- *Đại diện theo ủy quyền:* Ông Phạm Xuân L - Giám đốc Công ty M Yên Bái. (Theo Quyết định số: 03/2020/QĐUQ-CTHĐTV ngày 01/7/2020 Chủ tịch Hội đồng Thành viên Công ty M Yên Bái). Có mặt.

3. *Bị hại có liên quan đến kháng cáo:* Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1982;

Đại diện theo ủy quyền của bị hại: Chị Vi Thị A, sinh năm 1980 (vợ của anh T, theo giấy ủy quyền lập ngày 11/12/2020).

Trú tại: thôn N, xã V huyện Y, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Nam B có giấy phép lái xe hạng B2 và đã ký hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty M Yên Bái. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 19/01/2020, Trần Nam B sau khi ăn cơm, uống rượu đã điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA MORNING biển kiểm soát 21A-058.23 thuộc quyền sở hữu của Công ty M Yên Bái đi theo hướng Yên Bái – Hà Nội. Khi đi đến đoạn đường vòng trái tại Km 29 + 300 Quốc lộ 70, thuộc tổ 11 Thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái, do không giảm tốc độ, thiếu quan sát nên B đã điều khiển xe ô tô đâm vào người đi bộ cùng chiều là anh Nguyễn Quốc T, làm anh T bị thương nặng, mất 67% sức khỏe, chấn thương sọ não dẫn đến liệt nửa người trái mức độ vừa.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2021/HSST ngày 30-3-2021 của Tòa án nhân dân huyện Y đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Nam B phạm tội: “Vi phạm quy định tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng các điểm a, b khoản 2 và khoản 5 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Nam B 03 năm 06 tháng tù. Cấm Trần Nam B điều khiển xe ô tô trong thời hạn 04 năm, kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 357; 468; 584; 585; 590; 601 Bộ luật Dân sự, buộc Công ty M Yên Bái còn phải bồi thường cho bị hại là anh Nguyễn Quốc T 204.080.000 đồng.

Về án phí: Công ty M Yên Bái phải nộp 10.204.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 09-4-2021, Công ty M Yên Bái có đơn kháng cáo không đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền nêu trên.

Tại phiên toà phúc thẩm, đại diện theo ủy quyền của Công ty M Yên Bái vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và cho rằng: Công ty M Yên Bái và Trần Nam B đã ký hợp đồng, hợp tác có nội dung: Khi xảy ra tai nạn do lỗi chủ quan của Trần Nam B thì B phải chịu hoàn toàn trách nhiệm dân sự. Trần Nam B tham gia giao thông khi không có giấy phép lái xe và sau khi uống rượu là do lỗi của anh B, Công ty không biết nên trách nhiệm bồi thường hoàn toàn thuộc về lái xe B. Do đó, Công ty M Yên Bái không đồng ý bồi thường cho bị hại 204.080.000 đồng như bản án sơ thẩm đã tuyên.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của Công ty M Yên Bái trong thời hạn luật định nên cần được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Bị cáo B điều khiển xe ô tô của Công ty M Yên Bái gây tai nạn khiến anh T bị mất 67 % sức khỏe và phải điều trị với thiệt hại là 308.080.000 đồng. Do bị cáo B đã tự nguyện bồi thường cho anh T được 104.000.000 đồng nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xử buộc Công ty M Yên Bái là chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ còn phải bồi thường cho anh T 204.080.000 đồng là phù hợp với các Điều 379; 584; 585; 590; 601 Bộ luật Dân sự nên cần được chấp nhận. Kháng cáo của Công ty M Yên Bái là không có căn cứ nên không được chấp nhận. Từ những phân tích trên, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều

355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của Công ty M Yên Bái, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2021/HSST ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái về phần trách nhiệm dân sự và phần án phí dân sự sơ thẩm. Ngoài ra, cần buộc Công ty M Yên Bái phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định.

Cũng tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo B và chị Vi Thị A có ý kiến nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát như đã nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục: Đơn kháng cáo của Công ty M Yên Bái được gửi tới Tòa án trong hạn luật định nên được xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

Điều 507 Bộ luật Dân sự quy định: “Quyền và nghĩa vụ của thành viên hợp tác

1. Được hưởng hoa lợi, lợi tức thu được từ hoạt động hợp tác.

...

3. Bồi thường thiệt hại cho các thành viên hợp tác khác do lỗi của mình gây ra”.

Điều 509 Bộ luật Dân sự quy định: “Trách nhiệm dân sự của thành viên hợp tác

Các thành viên hợp tác chịu trách nhiệm dân sự chung bằng tài sản chung ...”

Điều 585 Bộ luật Dân sự quy định: “Nguyên tắc bồi thường thiệt hại.

1. Thiệt hại thực tế phải được bồi thường toàn bộ và kịp thời ...”.

Điều 601 Bộ luật Dân sự quy định: “ Bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra

...

3. Chủ sở hữu, người chiếm hữu, sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại cả khi không có lỗi, trừ trường hợp sau đây:

a) Thiệt hại xảy ra hoàn toàn do lỗi cố ý của người bị thiệt hại;

b) Thiệt hại xảy ra trong trường hợp bất khả kháng hoặc tình thế cấp thiết, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”.

Ngày 27/8/2019, bị cáo B và Công ty M Yên Bái đã ký Hợp đồng hợp tác kinh doanh số: 073115/2019/HĐ-HTKD, có thời hạn từ ngày 10/8/2019 đến hết ngày 10/8/2022. Theo Hợp đồng nêu trên thì Trần Nam B là thành viên hợp tác, đóng góp công sức hàng ngày và góp vốn hợp tác kinh doanh là tiền mặt, với giá trị 100.000.000 đồng. Phương tiện ô tô bị cáo B sử dụng để kinh doanh vận tải hành khách luôn thuộc quyền sở hữu, sử dụng của bên B, tức Công ty M Yên Bái.

Khi bị cáo B điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 21A-058.23 thực hiện ca kinh doanh thuộc sự điều động của Công ty M Yên Bái thì gây ra tai nạn cho anh T. Tại thời điểm đó, Công ty M Yên Bái đang là chủ sở hữu và vẫn thực hiện quyền quản lý, sử dụng chiếc xe trên nên trước mắt Công ty phải sử dụng tài sản chung để thực hiện trách nhiệm dân sự phát sinh do thành viên hợp tác gây ra.

Do đó, mặc dù bị cáo B và Công ty M Yên Bái có ký hợp đồng, hợp tác với nội dung: “ 8.2. Nghĩa vụ của bên A.... k) Chịu trách nhiệm hoàn toàn đối với các phát sinh bồi thường thiệt hại về dân sự/bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng sau khi đã trừ đi chi phí bồi thường do bảo hiểm chi trả (nếu có)”, “ 9.1. Quyền lợi của bên B ... d) Miễn trừ mọi trách nhiệm về bồi thường thiệt hại dân sự/bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng nếu không xuất phát từ lỗi của bên B;” nhưng thỏa thuận đó không phù hợp với các quy định tại các Điều 507, 509, 585 và 601 của Bộ luật Dân sự, ảnh hưởng tới quyền lợi của người bị thiệt hại nên Tòa án cấp sơ thẩm buộc Công ty Công nghệ M Yên Bái còn phải bồi thường cho anh Nguyễn Quốc T 204.080.000 đồng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Trong vụ án này, Công ty M Yên Bái có quyền yêu cầu bị cáo B phải hoàn trả lại cho Công ty số tiền đã bồi thường cho bị hại bằng một vụ án dân sự khác, nếu có yêu cầu.

Từ những phân tích trên cho thấy kháng cáo của Công ty Công nghệ M Yên Bái là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[3]. Do kháng cáo không được chấp nhận nên Công ty M Yên Bái phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của Công ty TNHH Vận tải Công nghệ M Yên Bái, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2021/HSST ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái về phân trách nhiệm dân sự và về phần án phí dân sự sơ thẩm như sau:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 507; 509; 584; 585; 590; 601 Bộ luật Dân sự. Buộc Công ty TNHH Vận tải Công nghệ M Yên Bái còn phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Quốc T 204.080.000 (Hai trăm linh bốn triệu, không trăm tám mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày anh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty TNHH Vận tải Công nghệ M Yên Bái chưa nộp đủ số tiền bồi thường nêu trên thì còn phải nộp thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc Công ty TNHH Vận tải Công nghệ M Yên Bái phải nộp 10.204.000 (Mười triệu hai trăm linh bốn nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 23; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Công ty TNHH Vận tải Công nghệ M Yên Bái phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo biên lai số: AA/2017/0007079 ngày 13/4/2021 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái nên Công ty TNHH Vận tải Công nghệ M Yên Bái đã nộp đủ tiền án phí dân sự phúc thẩm nêu trên.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ GDKT1 – TANDTC;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Phòng HSNV CA T YB;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái;
- TA, KS, CA huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Lưu HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký tên và đóng dấu)

Trần Trung Hải